TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH P**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 72/2022/QĐST - HNGĐ	H, ngày 26 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 106/2022/TLST/HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1994;

Bị đơn: Anh Đào Đăng Đ, sinh năm 1994;

Đều có địa chỉ tại: Khu 2, xã M, huyện H, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dõn sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2022

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Phạm Thị H và anh Đào Đăng Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Phạm Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đào Yến N, sinh ngày 29/08/2015; anh Đào Đăng Đ trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đào Duy Đ, sinh ngày 19/7/2017, kể từ tháng 04/2022 đến khi cỏc chỏu thành niên. Chị H, anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Hai bên đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom, trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung theo quy định của pháp luật, không bên nào được ngăn cấm.

- Về tài sản chung, vay nợ chung, cho vay chung, cụng sức đóng góp: Chị H, anh Đ đều xác định không có, không đề nghị giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Phạm Thị H nhận nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghỡn đồng) tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai số AA/2020/0004902 ngày 06/04/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H. Trả lại cho chị Phạm Thị H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H;
- Chi cục THADS huyện H
- UBND xã M
- Lưu HS - VP.

THẨM PHÁN

Trịnh Đình Yên